

PHÒNG GD&ĐT MAI CHÂU

TRƯỜNG TH&THCS XÃ XẨM KHÒE

KIỂM TRA GIỮA KÌ I

NĂM HỌC 2023-2024

Môn: Lịch sử và Địa lí 7

Thời gian 90 phút (không kể thời gian giao đề)

A. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

I. Trắc nghiệm khách quan (Khoanh vào chữ cái đầu có đáp án đúng nhất, mỗi câu được 0,25 điểm)

Câu 1: Dãy núi ngăn cách giữa châu Âu với Châu Á là

- | | |
|---------------|------------------|
| A. Dãy An-Pơ | C. Dãy Các – Pat |
| B. Dãy U- Ran | D. Dãy Ban-căng |

Câu 2: Con sông lớn NHẤT ở châu Âu là:

- | | |
|-----------------|-----------------|
| A. Sông Đa-nuyp | C. Sông Von -Ga |
| B. Sông Rai-Nơ | D. Sông Ô-bi |

Câu 3: Địa hình châu Âu có đặc điểm gì?

- | | |
|---|--------------------------------------|
| A. Đồng bằng chiếm 2/3 diện tích châu lục | C. Núi trẻ nằm ở vùng trung tâm |
| B. Khu vực núi già phân bố ở phía Nam | D. 2/3 diện tích châu lục là đồi núi |

Câu 4: Số dân của châu Âu năm 2020 là:

- A. 4641,1 triệu người
- B. 747 triệu người (không tính dân số Liên Bang Nga)
- C. 747 triệu người (tính cả dân số Liên Bang Nga)
- D. 447 triệu người (tính cả dân số Liên Bang Nga)

Câu 5. Liên minh châu Âu hiện có bao nhiêu quốc gia thành viên

- | | |
|----------------|----------------|
| A. 25 quốc gia | C. 27 quốc gia |
| B. 26 quốc gia | D. 28 quốc gia |

Câu 6. Diện tích của châu Á là bao nhiêu

- A. 44,4 triệu km² (kể cả các đảo)
- B. 44,4 triệu Km² (không tính các đảo)
- C. 40,4 triệu km² (kể cả các đảo)
- D. 40,4 triệu km² (kể cả các đảo)

Câu 7: Châu Á có bao nhiêu đới khí hậu

- A. 4 đời
- B. 5 đời

- C. 6 đời
- D. 7 đời

Câu 8. Phật giáo ra đời tại đâu:

- A. Ấn Độ
- B. Trung Quốc

- C. Pa-le-xtin
- D. A-rập Xê-ut

II. Phần tự luận

Câu 1: (1,5 điểm)

Nêu đặc điểm địa hình của châu Á và ý nghĩa của địa hình đối với việc sử dụng và bảo vệ thiên nhiên?

Câu 2: (1 điểm)

Trình bày vấn đề bảo vệ môi trường không khí ở Châu Âu?

Câu 3: (0,5 điểm)

Cho bảng số liệu sau:

Bảng 1. SỐ DÂN, MẬT ĐỘ DÂN SỐ CỦA CHÂU Á VÀ THẾ GIỚI NĂM 2020		
Châu lục	Số dân (triệu người)	Mật độ dân số (người/km ²)
Châu Á	4 641,1 ^(*)	150 ^(**)
Thế giới	7 794,8	60

(*) Không tính số dân của Liên bang Nga.
(**) Mật độ dân số châu Á không bao gồm phần dân số và diện tích của Liên bang Nga.
Số dân châu Á tăng nhanh trong nửa cuối thế kỉ XX. Tuy nhiên, trong những thập

Vẽ biểu đồ tròn thể hiện tỉ lệ dân số châu Á so với thế giới.

Hướng dẫn chấm bài

Phần trắc nghiệm

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	C	A	C	C	A	B	A

Phần Tự Luận

Câu 1	-Trung tâm: là vùng núi cao đồ sộ và hiểm trở nhất thế giới.	0,25
	-Phía bắc: Gồm các đồng bằng và các cao nguyên thấp, bằng phẳng.	0,25
	-Phía đông: Địa hình thấp dần về phía biển, gồm các núi, cao nguyên và đồng bằng ven biển.	0,25
	-Phía nam và tây nam: Gồm các dãy núi trẻ, các sơn nguyên và đồng bằng nằm xen kẽ.	0,25
Câu 2	Ý nghĩa: Địa hình núi cao hiểm trở chiếm tỉ lệ lớn gây khó khăn cho giao thông, sản xuất và đời sống. Địa hình chia cắt mạnh nên cần lưu ý vấn đề chống sạt lở đất trong quá trình khai thác, sử dụng.	0,25
	-Các khu vực cao nguyên, đồng bằng rộng lớn thuận lợi cho sản xuất và định cư.	0,25
	Nguyên nhân gây ô nhiễm: Hoạt động sản xuất công nghiệp, tiêu thụ năng lượng, vận tải đường bộ.	0,25
	Giải pháp	
Câu 3	-Kiểm soát lượng khí thải trong khí quyển	0,25
	-Đánh thuế các bon, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các nhiên liệu có hàm lượng các bon cao như dầu mỏ và khí tự nhiên, góp phần giảm phát thải khí CO ₂ vào khí quyển.	0,25
	-Đầu tư phát triển công nghệ xanh, sử dụng năng lượng tái tạo để dần thay thế năng lượng hóa thạch.	0,25
	-Giảm lượng xe lưu thông trong thành phố, ưu tiên giao thông công cộng, xây dựng cơ sở hạ tầng ưu tiên cho người đi xe đạp và đi bộ.	0,25
Câu 3	- Xử lí số liệu ra %	0,5
	- Vẽ biểu đồ tròn	